

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾT LUẬN KIỂM TRA
công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong
lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2020 tại thành phố Kon Tum

Thực hiện Luật XLVPHC năm 2012; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC và Kế hoạch

số 618/KH-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2020, ngày 24/7/2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 529/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (THPL về XLVPHC) trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

Sau khi xem xét Báo cáo số 361/BC-ĐKT ngày 11/11/2020 của Trưởng Đoàn kiểm tra về kết quả kiểm tra công tác THPL về XLVPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 4875/UBND-ĐĐ ngày 03/11/2020 của UBND thành phố Kon Tum về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Kết luận kiểm tra. Thực hiện Công văn số 4543/UBND-NC ngày 8/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền ký ban hành Kết luận kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra kết luận kiểm tra công tác THPL về XLVPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2020 tại thành phố Kon Tum như sau:

I. Đánh giá chung:

Nhìn chung nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC được Lãnh đạo UBND thành phố Kon Tum quan tâm, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt được những kết quả quan trọng, góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường của cán bộ, công chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác này vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc và tồn tại, thiếu sót trong quá trình tổ chức thực hiện và cần phải được chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả đối với công tác này trong thời gian tới.

II. Kết quả công tác kiểm tra

1. Đối với UBND thành phố:

1.1. Ưu điểm:

- Từ năm 2019 đến nay, Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành 03 Quyết

định về việc giao quyền xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính⁽¹⁾. Trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính, kết quả kiểm tra xác minh và tài liệu liên quan, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố căn cứ quy định tại các Nghị định XPVPHC lĩnh vực tài nguyên môi trường để tham mưu lãnh đạo UBND thành phố (người được giao quyền XPVPHC) ban hành Quyết định XPVPHC theo quy định.

- Định kỳ hàng năm, căn cứ vào kế hoạch triển của UBND tỉnh về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, các đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai kịp thời, nghiêm túc.

- Từ đầu năm 2019 đến nay, UBND thành phố đã ban hành 11 Quyết định XPVPHC trong lĩnh vực tài nguyên môi trường. Đến nay, 10/11 tổ chức, cá nhân vi phạm đã chấp hành nộp phạt (*với tổng số tiền phạt thu được là 204,185 triệu đồng*) và chấp hành hình thức phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả. Các tổ chức, cá nhân vi phạm nộp tiền phạt vào Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Chi nhánh Kon Tum, sau đó chuyển vào ngân sách của UBND thành phố. Việc quản lý tiền thu, chứng từ thu nộp tiền phạt được thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (*quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật XLVPHC*).

- Việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên môi trường nằm trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Các biện pháp khắc phục hậu quả: phục hồi môi trường tại khu vực vi phạm, khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước vi phạm, đưa khu vực về trạng thái an toàn,... Thời gian qua, các tổ chức, cá nhân vi phạm cơ bản chấp hành tốt biện pháp khắc phục hậu quả trong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Nhìn chung, việc xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố được thực hiện kịp thời, không vi phạm thời hạn, thời hiệu xử phạt VPHC.

1.2. Về tồn tại, thiếu sót

1.2.1. Về biên bản vi phạm hành chính:

- Biên bản lập chưa đúng Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ (*Biên bản gồm nhiều tờ nhưng người lập biên bản, người vi phạm chưa ký vào từng tờ của biên bản theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật XLVPHC; Biên bản thiếu nội dung hoặc thừa nội dung; thiếu chữ ký người lập biên bản, người bị thiệt hại, người chứng kiến hoặc người ký vào biên bản vi phạm hành chính không có tư cách đại diện*).

¹ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giao quyền xử lý vi phạm hành chính; Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giao quyền xử lý vi phạm hành chính; Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giao quyền xử lý vi phạm hành chính.

- Biên bản không thể hiện quyền giải trình hoặc thể hiện quyền giải trình nhưng không đúng quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 61 Luật XLVPHC. Biên bản không thể hiện việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm cơ sở cho người có thẩm quyền ban hành Quyết định XPVPHC tịch thu tang vật, phương tiện VPHC. Biên bản chưa ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm; chưa ghi rõ khối lượng cụ thể hoặc ghi không đúng hành vi vi phạm hành chính.

- Nội dung Biên bản thể hiện các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính và bảo đảm xử lý vi phạm được áp dụng không đúng quy định tại Điều 119 Luật XLVPHC.

- Lập Biên bản VPHC thiếu các căn cứ như Biên bản vụ việc, Biên bản làm việc, Biên bản kiểm tra. Biên bản VPHC mô tả hành vi vi phạm và quy định của pháp luật không chính xác; mô tả hành vi vi phạm không đầy đủ, cụ thể.

1.2.2. Về quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Quyết định XPVPHC không quy định thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả kể từ ngày nhận Quyết định XPVPHC là không đúng với Mẫu số 02 (mẫu Quyết định XPVPHC) ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ.

- Quyết định XPVPHC áp dụng hình thức phạt bổ sung là tịch thu tang vật VPHC là khoáng sản nhưng Biên bản VPHC không thể hiện việc tạm giữ tang vật. Biên bản VPHC không xác định phương tiện vi phạm hành chính nên Quyết định XPVPHC không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu phương tiện theo quy định.

- Quyết định XPVPHC ban hành không đúng Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ (*không có tên của người đại diện theo pháp luật; giới tính và chức danh của người đại diện theo pháp luật...*).

- Quyết định XPVPHC áp dụng không đầy đủ hình thức phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định; một số Quyết định XPVPHC áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả không chính xác; một số Quyết định XPVPHC áp dụng mức cao nhất hoặc thấp nhất của khung phạt tiền nhưng không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

- Quyết định XPVPHC áp dụng pháp luật để xử phạt không đúng Biên bản vi phạm hành chính đã lập (*Quyết định áp dụng điểm đ khoản 1, Điều 44 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 3/4/2017 của Chính phủ để xử phạt nhưng Biên bản VPHC lại thể hiện hành vi vi phạm theo điểm d*).

1.2.3. Về thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Hồ sơ XPVPHC không thể hiện kết quả thi hành hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả; không có tài liệu có liên quan đến việc theo dõi,

kiểm tra việc chấp hành Quyết định XPVPHC của người vi phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 73 Luật XLVPHC.

- Việc xử lý tang vật vi phạm không đúng theo quy định tại Điều 82 Luật XLVPHC (*không tịch thu tang vật mà dùng vào việc san lấp*).

- Người vi phạm chưa chấp hành Quyết định XPVPHC theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật XLVPHC nhưng người có thẩm quyền chưa áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành Quyết định XPVPHC theo quy định tại Điều 86 Luật XLVPHC.

1.4. Về hồ sơ vi phạm hành chính:

- Hồ sơ VPHC không có quyết định tạm giữ và biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; quyết định trả lại và biên bản trả lại tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định Điều 125, 126 Luật XLVPHC; Điều 16 Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính; khoản 5 Điều 11a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo khoản 21 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP.

- Lập hồ sơ vi phạm hành chính không đúng quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật XLVPHC.

2. Đối với UBND các xã, phường:

2.1. Về ưu điểm:

Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/6/2020, số vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã, phường trên địa bàn thành phố là 22 vụ; tổng số vụ vi phạm bị XPVPHC: 22 vụ. Qua kiểm tra hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên môi trường của các xã, phường trên địa bàn thành phố, nhìn chung, việc xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện kịp thời, đảm bảo theo trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính. Việc tổ chức thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính cơ bản được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật.

2.2. Những tồn tại, thiếu sót:

2.2.1. Về biên bản vi phạm hành chính:

- Biên bản VPHC lập chưa đúng Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ (*Biên bản gồm nhiều tờ nhưng người lập biên bản, người vi phạm chưa ký vào từng tờ của biên bản theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật XLVPHC,...*)⁽²⁾.

- Biên bản ghi tên người chứng kiến nhưng người chứng kiến không ký vào biên bản hoặc không ghi người chứng kiến nhưng khi ký thì có người chứng kiến

² Hồ sơ XPVPHC của UBND phường: Duy Tân, Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Trường Chinh; UBND các xã: Hòa Bình, Kroong, Đăk Blà, Đăk Năng, Đăk Rơ Wa, Chư Hreng thuộc UBND thành phố Kon Tum

phần cuối biên bản⁽³⁾; Biên bản chưa ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm, chưa nêu rõ khối lượng cụ thể⁽⁴⁾. Biên bản ghi không đúng hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ⁽⁵⁾.

- Biên bản VPHC ghi hành vi vi phạm chưa đúng theo Nghị định của Chính. Biên bản không nêu rõ khối lượng vi phạm. Biên bản thiếu căn cứ 02 Biên bản làm việc..

- Nội dung Biên bản thể hiện các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính và bảo đảm xử lý vi phạm được áp dụng không đúng quy định tại Điều 119 Luật XLVPHC⁽⁶⁾.

2.2.2. Về quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Quyết định XPVPHC ban hành không đúng Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ; Quyết định XPVPHC xác định hành vi nhưng chưa ghi tóm tắt mô tả hành vi vi phạm, chưa nêu rõ khối lượng cụ thể là bao nhiêu; một số Quyết định XPVPHC áp dụng mức cao nhất hoặc thấp nhất của khung phạt tiền nhưng không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; Quyết định không thể hiện ngày có hiệu lực của quyết định hoặc ghi kể từ ngày giao quyết định, nhưng không thể hiện giao là ngày nào..⁽⁷⁾

- Quyết định XPVPHC áp dụng hình phạt chính không chính xác (*Quyết định XPVPHC áp dụng hình phạt chính là cảnh cáo nhưng hình phạt chính quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định là phạt tiền*)⁽⁸⁾. Ban hành Quyết định XPVPHC quá thời hạn theo quy định (quá thời hạn 01 ngày)⁽⁹⁾. Tạm giữ tang vật, phương tiện quá thời hạn theo quy định; Quyết định ghi sai văn bản áp dụng⁽¹⁰⁾. Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả không đúng quy định⁽¹¹⁾.

2.2.3. Về thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

Một số hồ sơ không có các tài liệu thể hiện việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người vi phạm (*Giấy nộp phạt, Biên lai thu tiền phạt*). Hồ sơ không có tài liệu thể hiện kết quả thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định XPVPHC⁽¹²⁾.

2.2.4. Về hồ sơ vi phạm hành chính:

³ Hồ sơ XPVPHC của Chủ tịch UBND xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum.

⁴ Hồ sơ XPVPHC của Chủ tịch UBND xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum.

⁵ Hồ sơ XPVPHC của Chủ tịch UBND xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum.

⁶ Hồ sơ XPVPHC của UBND phường Quang Trung, thành phố Kon Tum.

⁷ Hồ sơ XPVPHC của UBND xã, phường thuộc UBND thành phố Kon Tum.

⁸ Quyết định XPVPHC số 02, 03, 04, 05 của Chủ tịch UBND xã Đăk Năng, thành phố Kon Tum.

⁹ Hồ sơ XPVPHC của UBND xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum.

¹⁰ Hồ sơ XPVPHC của UBND xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum.

¹¹ Hồ sơ XPVPHC của UBND phường Trường Chinh, thành phố Kon Tum.

¹² Hồ sơ XPVPHC của UBND xã, phường thuộc UBND thành phố Kon Tum.

Lập hồ sơ vi phạm hành chính không đúng quy định tại khoản 2 Điều 57 Luật XLVPHC⁽¹³⁾.

III. Các biện pháp xử lý

Từ những ưu điểm, kết quả đạt được và những vi phạm, thiếu sót nêu trên, Trưởng Đoàn kiểm tra yêu cầu:

1. Đối với UBND thành phố Kon Tum:

1.1. Thường xuyên chỉ đạo các phòng chức năng tăng cường tuyên truyền, PBGDPL nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ và Nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn. Phát huy vai trò của Phòng Tư pháp trong việc tham mưu giúp UBND các huyện, thành phố về theo dõi THPL về XLVPHC. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn và có giải pháp nâng cao năng lực của đội ngũ những người làm công tác tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn thực hiện công tác XLVPHC.

1.2. Kiểm tra, rà soát kết quả thi hành các Quyết định XPVPHC; trong trường hợp chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ, đề nghị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 86 Luật XLVPHC.

1.3. Chấn chỉnh, khắc phục ngay tình trạng xử lý tang vật vi phạm hành chính không đúng quy định tại Điều 82 Luật XLVPHC. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tạm giữ, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Chỉ đạo UBND xã, phường lập Biên bản VPHC phải đúng theo mẫu quy định.

1.4. Trên cơ sở kết quả kiểm tra Hồ sơ XPVPHC⁽¹⁴⁾ và căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật XLVPHC, Điều 6a, 6b, 6c, 6d Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, được bổ sung tại khoản 8, 9, 10, 11 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ, đề nghị UBND thành phố Kon Tum tiến hành kiểm tra, rà soát và xử lý các Quyết định XPVPHC và Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả ban hành không đúng quy định của pháp luật.

1.5. Kiểm điểm, rút kinh nghiệm; đồng thời, xây dựng kế hoạch tổ chức khắc phục triệt để những vi phạm, thiếu sót được phát hiện trong quá trình kiểm tra.

1.6. Tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra và báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra theo quy định tại Điều 17, 18 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ.

¹³ Hồ sơ XPVPHC của UBND xã, phường thuộc UBND thành phố Kon Tum

¹⁴ Báo cáo số 322/BC-ĐKT ngày 22/10/2020 của Đoàn kiểm tra về kết quả kiểm tra công tác THPL về XLVPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố Kon Tum.

2. Đối với Chủ tịch các phường: Duy Tân, Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Trường Chinh; Chủ tịch UBND các xã: Hòa Bình, Kroong, Đăk Blà, Đăk Năng, Đăk Rơ Wa, Chư Hreng.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra Hồ sơ XPVPHC của Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật XLVPHC, Điều 6a, 6b, 6c, 6d Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, được bổ sung tại khoản 8, 9, 10, 11 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ tiến hành xử lý các quyết định XPVPHC và quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả ban hành không đúng quy định của pháp luật. Riêng Chủ tịch UBND xã Đăk Năng tiến hành rà soát và hủy các Quyết định XPVPHC không đúng quy định⁽¹⁵⁾.

- Kiểm điểm, rút kinh nghiệm; đồng thời, xây dựng kế hoạch tổ chức khắc phục triệt để những vi phạm, thiếu sót được phát hiện trong quá trình kiểm tra.

3. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra theo quy định tại Điều 20, 21 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ.

Trên đây là Kết luận kiểm tra công tác THPL về XLVPHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2020 tại thành phố Kon Tum, thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (đ/b);
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Kon Tum;
- Phòng Tư pháp thành phố Kon Tum;
- UBND các phường: Duy Tân, Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Trường Chinh thành phố Kon Tum;
- UBND các xã: Hòa Bình, Kroong, Đăk Blà, Đăk Năng, Đăk Rơ Wa, Chư Hreng, thành phố Kon Tum.
- Lưu: VT, TTr/STP./.

**TM. ĐOÀN KIỂM TRA
TRƯỞNG ĐOÀN**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Phạm Đình Thanh**

¹⁵ Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2019; Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2019; Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2019; Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2019.